

Bản án số: 64/2019/HS-ST
Ngày: 11-10-2019

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN Ý YÊN, TỈNH NAM ĐỊNH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Tiến Mẫn

- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Nguyễn Trọng Tảo
Ông Bùi Quang Khánh

- **Thư ký phiên tòa:** Bà Nguyễn Thị Thanh Huyền - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định

- **Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên tòa:** Ông Nguyễn Đình Cấp - Kiểm sát viên.

Ngày 11 tháng 10 năm 2019, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 58/2019/TLST-HS ngày 16 tháng 8 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 58/2019/HSST-QĐ ngày 27 tháng 9 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: Hoàng Quang T - Sinh năm 1974; nơi cư trú: Thôn P, xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định; nghề nghiệp: Tự do; trình độ văn hóa: Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Hoàng Trọng T1 và bà Phan Thị X; có vợ là Phan Thị M và hai con; tiền án, tiền sự: Không; bị áp dụng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

- *Người bị hại:* Anh Nguyễn Kim Q - Sinh năm 1991 (Đã chết).

Địa chỉ: Xóm S, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- *Người đại diện hợp pháp của người bị hại:* Ông Nguyễn Kim T2 - Sinh năm 1954 là bố đẻ của anh Nguyễn Kim Q.

Địa chỉ: Xóm S, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- *Bị đơn dân sự:* Doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H.

Người đại diện theo pháp luật: Bà Nguyễn Thị Hồng H1 - Sinh năm 1968.

Địa chỉ: Xóm S1, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

- *Người làm chứng:*

1. Chị Nguyễn Thị L - Sinh năm 1988.

Địa chỉ: Thôn S1, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

2. Chị Nguyễn Thị Kim H2 - Sinh năm 1979.

Địa chỉ: Thôn S1, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

4. Anh Đỗ Quang H3 - Sinh năm 1969.

Địa chỉ: Thôn S1, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

5. Ông Ngô Đình H4 - Sinh năm 1955.

Địa chỉ: Thôn T3, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định.

Tại phiên tòa: Có mặt bà H1, anh H3, chị H2, chị L; vắng ông H4, ông T2.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hoàng Quang T có bằng lái xe ô tô hạng C, T lái xe thuê cho doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H. Công việc hàng ngày của T là bốc xếp hàng hóa và điều khiển xe ô tô chở hàng cho khách. Chiều ngày 14/01/2019, bà Nguyễn Thị Hồng H1 nói với T, sáng ngày 15/01/2019 bốc xếp 10 cây luồng lên xe công nông để chở đi giao cho khách, T đồng ý. Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, T đến điều khiển xe công nông từ trong kho của doanh nghiệp H ở phía Bắc ra đỗ ở làn đường phía Nam tỉnh lộ 485 thuộc thôn S1, xã C, huyện Y; má ngoài bánh sau bên phải cách mép đường phía Nam 60cm, đầu xe hướng thị trấn Lâm, đuôi xe quay hướng Yên Chính. T xếp 10 cây luồng chằng lên hai thành xe và bó thành hai bó. Bó luồng bên trái thành xe có phần đầu phía trước vượt mép bánh xe phía trước bên trái là 2,5m; phần đầu luồng phía sau vượt mép thùng xe phía sau bên trái là 2m. Bó luồng ở thành xe bên phải phần đầu vượt bánh xe phía trước bên phải là 2,96m; phần đầu luồng vượt mép thùng xe phía sau bên phải là 4,77m. Khi đỗ xe để xếp buộc hàng, T đã không đặt biển báo hiệu nguy hiểm ở phía trước và sau xe. Khi xếp hàng xong cũng không có người trông coi cảnh giới, sau khi xếp luồng T đi vào kho để lấy mũ đội. Lúc này anh Nguyễn Kim Q điều khiển xe mô tô nhãn hiệu NVX-Yamaha BKS 18B1-78379 đi theo hướng Yên Chính đến thị trấn Lâm, khi đến đoạn đường nằm trong khu vực có biển báo nguy hiểm đường cong phía trước. Do không chú ý quan sát, không làm chủ tốc độ nên xe mô tô và phần ngực của Q đã đâm vào phần luồng vượt ra khỏi thành xe phía sau và thân xe phía sau bên trái của xe công nông, làm người và xe mô tô đổ ra đường. Hậu quả anh Nguyễn Kim Q bị thương được đưa đi cấp cứu và tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

Tại Bản kết luận giám định pháp y tử thi số 87/GĐKTHS, ngày 21/01/2019 của Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Nam Định kết luận:

Dấu hiệu chính qua giám định: Kết giác mạc hai mắt trắng nhợt; Mạn sườn trái có đám trợt da tụ máu kích thước (4x3)cm; Lồng ngực phải theo đường nách giữa có đám trợt da tụ máu không liên tục kích thước (17x9)cm; Tụ máu dưới da cơ đường nách giữa bên trái kích thước (11x9)cm; Gãy khớp sụn sườn 7, 8, 9 bên trái; Gãy cung bên xương sườn 8 bên trái, đầu gãy cắm vào trong; Xẹp phổi trái, trong khoang phổi trái chứa nhiều nước máu.

Nguyên nhân chết: Nạn nhân Nguyễn Kim Q, sinh năm 1991 chết do chấn thương vùng ngực, bụng, gãy xương sườn, dập phổi.

Về vật chứng vụ án: Chiếc xe mô tô nhãn hiệu YAMAHA-NVX biển kiểm soát 18B1-98379, gia đình anh Nguyễn Kim Q có đơn xin lại tài sản và xuất trình đầy đủ giấy tờ hợp pháp, Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ý Yên đã trả lại cho gia đình nạn nhân theo quy định. Chiếc xe công nông của doanh nghiệp H do T điều khiển là phương tiện Nhà nước cấm lưu hành.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng H1 là chủ doanh nghiệp H cùng với Hoàng Quang T đã bồi thường cho gia đình anh Nguyễn Kim Q số tiền 100.000.000đ. Ông Nguyễn Kim T2 là người đại diện hợp pháp cho người bị hại không yêu cầu T phải bồi thường thêm bất kỳ khoản thiệt hại gì thêm, đồng thời đề nghị xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho Hoàng Quang T.

Bản Cáo trạng số 58/CT - VKS.YY, ngày 16/8/2019 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố Hoàng Quang T về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” theo quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên toà: Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định tham gia phiên toà giữ nguyên quyết định truy tố bị cáo như bản Cáo trạng số 58/CT - VKS.YY, ngày 16/8/2019 và đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Hoàng Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Căn cứ Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51; Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự. Xử phạt Hoàng Quang T từ 09 tháng đến 12 tháng cải tạo không giam giữ.

Hình phạt bổ sung: Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Trách nhiệm dân sự: Bị cáo và doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H đã tự nguyện bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 100.000.000đ. Đại diện

hợp pháp của người bị hại là ông Nguyễn Kim T2 không yêu cầu bồi thường gì thêm, nên đề nghị không xem xét giải quyết.

Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự đề nghị: Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc xe công nông của doanh nghiệp H là phương tiện Nhà nước cấm lưu hành. Trả lại cho doanh nghiệp H 10 cây luồng gồm 20 đoạn.

Bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như bản cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ trách nhiệm hình sự và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

Bị đơn dân sự: Bà Nguyễn Thị Hồng H1 trình bày, chiếc xe công nông gây ra tai nạn cho anh Q ngày 15/01/2019 là tài sản của doanh nghiệp H mua năm 2006 để chở hàng hóa. Sau khi sự việc xảy ra, doanh nghiệp H đã cùng với bị cáo thăm hỏi, động viên và bồi thường cho gia đình bị hại số tiền 100.000.000đ. Đối với số tiền doanh nghiệp H đã bỏ ra cùng với bị cáo để bồi thường cho gia đình bị hại, doanh nghiệp H và bị cáo sẽ tự giải quyết, nên không đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết. Đối với chiếc xe công nông ba bánh tự chế và 10 cây luồng gồm 20 đoạn, đề nghị Hội đồng xét xử giải quyết theo quy định của pháp luật.

Bị cáo nói lời sau cùng: Bị cáo thừa nhận hành vi của mình bị Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định truy tố về tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ” là đúng người, đúng tội, không oan; đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt và cho bị cáo được cải tạo tại địa phương.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ NHẬN ĐỊNH:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an huyện Ý Yên tỉnh Nam Định, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên, tỉnh Nam Định, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đảm bảo đúng quy định của pháp luật.

[2] Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với biên bản khám nghiệm hiện trường; sơ đồ hiện trường; biên bản khám nghiệm hiện trường; biên bản khám

nghiệm phương tiện; biên bản khám nghiệm tử thi; kết luận giám định pháp y tử thi; lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, đã có đủ căn cứ để xác định: Khoảng 6 giờ 30 phút ngày 15/01/2019, Hoàng Quang T có hành vi điều khiển xe công nông ba bánh tự chế của doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H ra làn đường phía Nam tỉnh lộ 485 thuộc địa phận thôn S1, xã C, huyện Y, tỉnh Nam Định để đi. Sau đó T đã xếp 10 cây luồng gồm 20 đoạn buộc lên hai bên thành xe, ngay sau đó anh Nguyễn Kim Q điều khiển xe mô tô đã đâm vào phần luồng vượt ra phía sau và xe công nông tự chế. Hậu quả đã làm cho anh Nguyễn Kim Q bị thương tích nặng và tử vong tại Bệnh viện đa khoa tỉnh Ninh Bình.

[3] Bị cáo là người có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự, có giấy phép lái xe hạng C, hiểu rõ luật giao thông đường bộ nhưng do cầu thả và tự tin nên khi đi xe trên đường giao thông để xếp hàng hóa đã không đặt biển cảnh báo nguy hiểm; phần hàng hóa vượt phía trước và phía sau xe cũng không có cờ báo hiệu theo quy định; không có người trông coi, cảnh giới. Hành vi của bị cáo đã vi phạm các hành vi bị nghiêm cấm và quy tắc giao thông đường bộ được quy định tại Khoản 23 Điều 8; Điểm d Khoản 3 Điều 18 và Khoản 2 Điều 20 của Luật giao thông đường bộ, dẫn đến hậu quả làm anh Nguyễn Kim Q tử vong. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã trực tiếp xâm phạm an toàn, sự hoạt động bình thường của các phương tiện giao thông đường bộ, tính mạng, sức khỏe tài sản của nhân dân. Hội đồng xét xử xét thấy hành vi của bị cáo có đủ yếu tố cấu thành tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm a Khoản 1 Điều 260 của Bộ luật Hình sự như cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Ý Yên truy tố là đúng pháp luật. Trong vụ án này người bị hại cũng có một phần lỗi khi điều khiển xe mô tô đi vào đoạn đường cong có biển cảnh báo nguy hiểm nhưng không làm chủ tốc độ, không chú ý quan sát dẫn đến hậu quả đáng tiếc xảy ra.

[4] Xét các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Về tình tiết tăng nặng: Bị cáo không phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Về tình tiết giảm nhẹ: Tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị cáo cùng với doanh nghiệp tư nhân H đã bồi thường thiệt hại cho gia đình người bị hại; bố đẻ bị cáo được tặng thưởng Huân chương chiến sĩ giải phóng. Đó là nhưng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2

Điều 51 của Bộ luật Hình sự, để xem xét giảm nhẹ một phần trách nhiệm hình sự cho bị cáo khi quyết định hình phạt.

[5] Xét tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội đối với hành vi phạm tội và nhân thân của bị cáo; căn cứ vào các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự. Hội đồng xét xử xét thấy bị cáo được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ, có nhân thân tốt, có nơi cư trú rõ ràng; vì vậy chưa cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi xã hội mà cho bị cáo được cải tạo tại địa phương, dưới sự giám sát, giáo dục của chính quyền địa phương cũng đảm bảo việc giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung.

[6] Hình phạt bổ sung: Bị cáo làm tự do, thu nhập không ổn định và đang phải cấp dưỡng nuôi con; vì vậy Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải áp dụng hình phạt bổ sung và miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

[7] Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc xe công nông ba bánh tự chế của doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H do Hoàng Quang T điều khiển. Trả lại cho doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H 10 cây luồng gồm 20 đoạn.

[8] Trách nhiệm dân sự: Người đại diện hợp pháp của người bị hại không yêu cầu gì thêm, vì vậy Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[9] Đối với số tiền doanh nghiệp H đã bỏ ra cùng với bị cáo bồi thường cho gia đình bị hại; tại phiên tòa đại diện doanh nghiệp H không đề nghị giải quyết, nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

[10] Án phí: Bị cáo phải chịu án phí theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[11] Bị cáo, người đại diện hợp pháp của người bị hại, bị đơn dân sự có quyền kháng cáo theo quy định tại các Điều 331, 332 và 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ vào Điểm a Khoản 1 Điều 260; Điểm b, s Khoản 1 Điều 51, Khoản 2 Điều 51; Điều 36 của Bộ luật Hình sự.

Tuyên bố bị cáo Hoàng Quang T phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Xử phạt bị cáo Hoàng Quang T 09 (chín) tháng cải tạo không giam giữ. Thời hạn cải tạo không giam giữ kể từ ngày cơ quan, tổ chức được giao giám sát, giáo dục người bị kết án nhận được quyết định thi hành án và bản sao bản án. Miễn khấu trừ thu nhập cho bị cáo.

Giao bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã N, huyện Y, tỉnh Nam Định giám sát, giáo dục.

2. Xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Tịch thu hóa giá sung quỹ Nhà nước chiếc xe công nông ba bánh tự chế của doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H do Hoàng Quang T điều khiển. Trả lại cho doanh nghiệp tư nhân dịch vụ thương mại H 10 cây luồng gồm 20 đoạn theo (Biên bản giao nhận vật chứng tài sản ngày 02/10/2019 giữa Công an huyện Ý Yên với Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ý Yên).

3. Án phí: Căn cứ vào Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án. Bị cáo phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị đơn dân sự được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người đại diện hợp pháp của người bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc kể từ ngày niêm yết bản án theo quy định của pháp luật.

Trong trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án Dân sự thì bị cáo có quyền tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án. Thời hạn thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án Dân sự.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

- Bị cáo;
- Người đại diện hợp pháp của bị hại;
- Bị đơn dân sự;
- TAND tỉnh;
- VKSND tỉnh, huyện;
- Công an huyện;
- Phòng lưu trữ CA tỉnh Nam Định;
- Chi cục Thi hành án dân sự;
- UBND xã N;
- Hồ sơ vụ án, VP.

(đã ký)

Vũ Tiến Mãn

